

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào Điều 48, điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 3 Điều 218, khoản 1 Điều 219 và khoản 2 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 3 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2021/TLST-HNGĐ ngày 24/3/2021 về việc “*Ly hôn*”.

Xét thấy: Ngày 30/3/2021, chị Trần Thị H là nguyên đơn có đơn xin rút đơn khởi kiện, việc rút đơn khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện và thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 62/2021/TLST- HNGĐ, ngày 24/3/2021 về việc “*Ly hôn*” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1986

Địa chỉ: Khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa,

HKTT: Thôn N, xã D, Thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Trả lại đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ là bản chính cho người khởi kiện. Chị H được nhận lại số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2019/0008244, ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

3. Đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định (hợp lệ). Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện H;
- Đương sự;
- Chi cục THADS H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghi